

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 5/2026
PHÒNG THANH TRA GIÁO DỤC - CÔNG TÁC SINH VIÊN

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			14	
1	Nguyễn Văn Chiến	01007008	A1	A3	Bị phê bình, nhắc nhở tại cuộc họp giao ban về việc không thực hiện chỉ đạo của Hiệu trưởng, tuy nhiên, trong tháng có tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường. TT Hội đồng thống nhất xếp loại A3.
2	Nguyễn Thị Nhuận	01022003	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
3	Trang Thị Xuân Uyên	01021001	A3	A3	
4	Hồ Ngọc Chi	01015042	A1	A1	
5	Nguyễn Thị Kim Anh	01009018	A3	A3	
6	Phạm Thị Lê Chi	01009010	A3	A3	
7	Trần Thị Thu Hà	01002004	A1	A1	
8	Nguyễn Tất Thắng	01009008	A3	A3	
9	Mai Thu Hương	01007004	A4	A4	
10	Nguyễn Thùy Dương	01014012	A3	A3	
14	Phan Thị Ngọc Phượng	01002018	A1	A1	
22	Bùi Thị Lan Anh	01021003	A3	A3	
13	Đặng Thu Hà	01018002	A3	A2	Thống nhất đề nghị của đơn vị
19	Trần Thị Diễm Thúy	01018005	A2	A2	
b	Hợp đồng trường			9	
15	Phạm Huy Hoàng	01009011	A3	A3	Nhắc nhở cá nhân chưa thực hiện tốt vai trò của Tổ trưởng Công đoàn trong việc giải đáp ý kiến của công đoàn viên.
16	Trần Anh Mỹ	01009028	A4	A4	Nhắc nhở cách nhấn tin trên các nhóm công việc của phòng để không gây hiểu nhầm và cách nhấn tin trả lời Trưởng phòng theo ghi nhận của đơn vị

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
17	Nguyễn Thị Thảo	01007003	A3	A3	
18	Trần Việt Anh	01002038	A3	A3	
19	Phạm Huỳnh Kim Ngân	01025013	A4	A4	
20	Nguyễn Thị Trang	01018008	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
21	Hà Thị Hậu	01018007	A3	A3	
22	Lư Diễm Phúc	01018009	A3	A3	
23	Lê Thị Huyền	01021004	A4	A4	Nhắc nhở sử dụng điện thoại trong giờ làm việc theo ghi nhận của đơn vị

Tổng số CB-GV-NV	23
Xếp loại A1:	3
Xếp loại A2:	4
Xếp loại A3:	12
Xếp loại A4:	4

THƯ KÝ TT HĐTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2026
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HC

Lưu Hoàng Hải Yến

Nguyễn Thành Nam